

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Thời gian thực hiện chủ đề: 3 tuần. Từ ngày 30/3/2026 đến ngày 17/4/2026

CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ NGUỒN NƯỚC

(Tuần 29: Thực hiện từ ngày 30/03/2026 đến ngày 03/04/2026)

* GV phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Thu Hương Chiều: Vũ Thị Kim Oanh

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng (80 -90 phút)	<ul style="list-style-type: none">- Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân. Trò chuyện, cho trẻ xem video về một số nguồn nước, ích lợi của nước, trò chuyện với trẻ những nơi không an toàn như ao, hồ, sông suối...- Điểm danh trẻ, nhắc trẻ sử dụng dạ thưa trong giao tiếp.- Cho trẻ ra thể dục sáng				
	<p>* Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào thở ra- Tay: Co và duỗi tay.- Lưng /bụng/ lườn: Quay sang trái, sang phải.- Chân: Ngồi xôm, đứng lên. <p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ tay, chân, bụng, biết tập theo nhạc <p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none">- Sân tập sạch sẽ, an toàn, hoa cài tay, máy tính, loa- Nhạc thể dục: Khởi động, Năng sớm, nhạc trò chơi, hồi tĩnh .- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thoải mái, <p>* Tổ chức hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none">- Khởi động: Tập trên nền nhạc bài khởi động. Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, bả vai, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường chuyển đội hình thành 3 hàng.- Trọng động: Tập các động tác: hô hấp, tay, bụng, chân tập với hoa tay theo nhạc "Năng sớm" vào thứ 3, 4, 5, 6.- Hồi tĩnh: Trẻ chơi trò chơi "Mưa to, mưa nhỏ".				
Hoạt động học (30 – 40 phút)	THỂ DỤC <ul style="list-style-type: none">- Đi kiễng gót – ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay- Đi khụy gối - ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay	KPKH <ul style="list-style-type: none">Một số nguồn nước	VĂN HỌC <ul style="list-style-type: none">Truyện: Câu chuyện về giọt nước	TOÁN <ul style="list-style-type: none">- So sánh to hơn, nhỏ hơn- Dung dung tích bằng 1 đơn vị đo	TẠO HÌNH <ul style="list-style-type: none">Vẽ hồ nước (ĐT)
Hoạt động chơi ngoài trời (30 – 40 phút)	<ul style="list-style-type: none">- Quan sát: Cây hoa bạch tuyết; Thí nghiệm với nước và xốp bọt biển; Cây hoa sim; Cây hoa violet...- TCVD: Mưa to mưa nhỏ - Lá và gió; Kéo co - Tìm lá cho hoa; Thỏ đôi chuông - Nu na nu nống; Chèo thuyền - Trồng cây chuối...- Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, bìa, báo cũ, làm tranh mưa từ hạt hạt...nhắc trẻ chơi an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường.				
Chơi, hoạt động ở các góc (40 – 50 phút)	* Nội dung <ul style="list-style-type: none">1. Góc PV: Bán hàng, một số dụng cụ chứa nước...	* Mục tiêu <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết về góc chơi, phân vai chơi, lấy đồ chơi, trẻ biết bày hàng, biết mời khách mua hàng, biết xây	* Chuẩn bị <ul style="list-style-type: none">- Một số dụng cụ chứa nước, áo mưa, ô, mũ nón...giá để trưng bày.- Các loại hình khối,	* Tổ chức hoạt động. <ul style="list-style-type: none">- Cô tập chung trẻ, trò chuyện về một số nguồn nước. Hướng dẫn	

	<p>2. Góc XD: Xây công viên nước</p> <p>3. Góc HT: Xem sách, tranh về một số nguồn nước</p> <p>4. Góc thiên nhiên: Đong nước, các thí nghiệm về nước...</p>	<p>công viên nước, biết thể hiện 1 số điều quan sát được qua các hoạt động chơi...</p> <p>- Trẻ có kỹ năng lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định, chơi theo nhóm...</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết với bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>cây hoa, cây xanh...</p> <p>- Sách, tranh về một số nguồn nước...</p> <p>- Dụng cụ đong nước...</p>	<p>trẻ về góc, trẻ thảo luận và phân vai chơi cho nhau, lấy đồ chơi ra chơi.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ biết liên kết giữa các góc chơi, tạo tình huống nhập vai chơi cùng trẻ</p> <p>- Cô nhận xét từng nhóm chơi, hỏi trẻ đã làm được những gì ở góc chơi của mình... cho trẻ thu dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân.</p>	
Vệ sinh, ăn trưa (60 – 70 phút)	<p>- Cho trẻ đi vệ sinh, thực hành rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt. Dạy trẻ tiết kiệm nước</p> <p>- Cô chuẩn bị giờ ăn cho trẻ, trẻ xếp bát thìa... Trò chuyện về các nhóm thực phẩm, ích lợi của chúng đối với sức khỏe...</p> <p>- Ăn xong cất bát, ghế đúng nơi quy định, súc miệng, lau mặt...</p>				
Ngủ trưa (140 – 150 phút)	<p>- Trẻ cùng cô sắp xếp, chuẩn bị chỗ ngủ, chuẩn bị đồ dùng cho giờ ngủ, quan tâm trẻ khó ngủ, ngủ đủ thời gian, ch trẻ nghe nhạc không lời phù hợp với lứa tuổi, khi ngủ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng</p>				
Ăn phụ (20 – 30 phút)	<p>- Khuyến khích trẻ lớn kê, xếp bàn ghế chuẩn bị đồ dùng cùng cô. Cho trẻ ăn theo thực đơn, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện khi ăn. Trẻ thực hành sử dụng thìa, bát, xúc ăn gọn gàng...</p>				
Chơi, hoạt động chiều (70 – 80 phút)	<p>- Hoạt động phòng nghệ thuật</p> <p>- Thí nghiệm: Sự thay đổi màu của nước</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- TCM: Nhảy qua suối nhỏ</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Hoạt động phòng thư viện</p> <p>- Làm đám mây bằng các nguyên liệu thiên nhiên (EDP)</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Dạy KN: Phòng tránh đuối nước</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Đồng dao: Lạy trời mưa xuống.</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối tuần</p>
Trả trẻ (60 – 70 phút)	<p>- Cô cho trẻ hát, đọc thơ, chơi trò chơi dân gian. Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân. Trò chuyện về một số nơi không an toàn, cách phòng tránh đuối nước...</p> <p>- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trẻ thích, vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Trả trẻ, nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>				

TỔ PHÓ
(ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Vũ Thị Kim Oanh

Nguyễn Thị Thu Hương